

Một vài nét về xu hướng vận động phát triển của khoa học - công nghệ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu trong thế kỷ XXI

• **Hồ Sơn Diệp**

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

TÓM TẮT:

Hoạt động khoa học và công nghệ ở Bà Rịa-Vũng Tàu có những bước tiến quan trọng và đạt được những thành tựu đáng ghi nhận; góp phần quan trọng thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển mạnh mẽ; đưa Bà Rịa-Vũng Tàu từ một tỉnh nghèo nàn, lạc hậu, thành một điểm sáng trong vùng kinh tế động lực ở phía Nam. Bên cạnh những thành tựu đó, khoa học

và công nghệ ở Bà Rịa-Vũng Tàu cũng còn nhiều hạn chế, bất cập, yếu kém, đó chính là những bài học kinh nghiệm quý giá mà các cấp lãnh đạo, Đảng, chính quyền và nhân dân Bà Rịa-Vũng Tàu cần phải khắc phục, nhằm đưa khoa học và công nghệ của tỉnh đi đúng quỹ đạo phát triển của khoa học và công nghệ trong thế kỷ XXI.

Từ khóa: khoa học, công nghệ, Bà Rịa-Vũng Tàu

Từ năm 1976, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV, khoa học và kỹ thuật đã được xác định là cuộc cách mạng then chốt trong đường lối cách mạng XHCN. Tính đến nay (2014), Bà Rịa-Vũng Tàu đã trải qua 38 năm, từng bước đưa khoa học công nghệ vào thực tiễn đời sống sản xuất và đạt được những thành công nhất định. Khoa học và công nghệ đã thật sự giúp người dân nắm vững kỹ thuật thăm dò dầu khí, kỹ thuật lọc dầu, hóa dầu; giải quyết tốt các vấn đề kỹ thuật về trồng, chế biến, bảo quản nông, lâm thủy, hải sản. Từng bước vươn lên làm chủ các vấn đề khoa học, kỹ thuật trong xây dựng cơ bản, giao thông, thông tin, bưu điện, phát thanh và vô tuyến truyền hình,¹...

Tổng sản phẩm (GDP) của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu liên tục tăng nhanh, giai đoạn 1992-2010 kể cả dầu khí tăng bình quân 19,85%/năm, không kể dầu khí tăng 12,27%/năm. So với năm đầu tiên sau khi tỉnh

được thành lập (1991), GDP năm 2010 kể cả dầu khí gấp 26 lần, không kể dầu khí gấp 8 lần. GDP bình quân đầu người năm 1992 không kể dầu khí đạt khoảng 450 USD, đến năm 2010 đã tăng lên đạt khoảng 5.000 USD, gấp 11 lần so với năm 1992. Bên cạnh mức tăng trưởng kinh tế cao, cơ cấu kinh tế Bà Rịa-Vũng Tàu tiếp tục chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ và giảm dần tỷ trọng nông nghiệp. Nếu tính theo chỉ tiêu GDP, năm 1991 công nghiệp chiếm 78,54%, dịch vụ 14,42%, nông nghiệp 7,04%; năm 2001, công nghiệp chiếm 82.04%, dịch vụ 12,30%, nông nghiệp chiếm 4,21%; năm 2012 công nghiệp chiếm 85,88%, dịch vụ 9,24%, nông nghiệp 3,94%².

Với hơn 80% đề tài khoa học đã được ứng dụng ở các mức độ khác nhau, khoa học và công nghệ chắc hẳn có vai trò không nhỏ đối với sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế và làm thay đổi căn bản diện mạo đời

¹ Văn kiện Đảng về phát triển công nghiệp, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr 607.

² Tổng hợp số liệu từ Niên giám thống kê tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

sống kinh tế, văn hóa xã hội tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu so với những năm cuối của thế kỷ XX.

Bên cạnh những thành công trên, khoa học và công nghệ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũng còn nhiều bất cập, hạn chế, điều này được thể hiện rõ nét ở các mặt sau đây:

Hệ thống tổ chức và cơ chế chính sách khoa học và công nghệ chậm đổi mới, chưa giải phóng được nguồn lực khoa học và công nghệ.

Từ khi thành lập (1991) đến nay, UBND tỉnh đã ban hành trên 40 văn bản chỉ đạo về hoạt động khoa học và công nghệ nói chung và từng lĩnh vực quản lý khoa học và công nghệ nói riêng. Tuy nhiên, các văn bản về xây dựng hệ thống tổ chức bộ máy, nhân sự; về quản lý đội ngũ cán bộ khoa học; về quản lý đối với từng lĩnh vực nghiên cứu - ứng dụng; về chuyển giao kết quả nghiên cứu; về hợp tác trong nước và quốc tế; về mối liên hệ giữa các đơn vị, tổ chức khoa học và công nghệ trong tỉnh,... hầu như rất ít được đề cập tới. Điều đó ảnh hưởng đến hiệu quả lãnh đạo của Đảng và quản lý Nhà nước đối với hoạt động khoa học - công nghệ trên địa bàn.

Cơ chế chính sách đối với khoa học và công nghệ chậm đổi mới, chưa đủ sức thu hút những nhà khoa học giỏi, các chuyên gia khoa học hàng đầu. Nguồn chỉ cho khoa học và công nghệ hạn chế, tỉnh chưa có chính sách hữu hiệu nhằm huy động các nguồn lực từ các doanh nghiệp, từ các tổ chức xã hội và cá nhân trong và ngoài nước,...

Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh chưa được thành lập theo quy định của Luật khoa học và công nghệ. Cơ chế sử dụng và quản lý tài chính bộc lộ nhiều bất cập, ngân sách của tỉnh đầu tư cho khoa học và công nghệ không theo một quy định nào, không giải thích được lý do tại sao lại chỉ 02%, hay 0,4%,³ ...

³ Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 30/3/1991 của Bộ Chính trị về KH-CN trong sự nghiệp đổi mới chủ trương “tăng mạnh đầu tư cho các hoạt động KH-CN từ nhiều nguồn; dành một tỷ lệ cao hơn trong ngân sách nhà nước cho kinh phí sự nghiệp khoa học (ít nhất 2% ngân sách hàng năm); quy định một tỷ lệ thích đáng trích từ vốn xây dựng các công trình lớn để nghiên cứu, thực



Hình 1. Trạm điện mặt trời thuộc dự án “Nâng cấp và phát triển hệ thống điện mặt trời Côn Đảo”

(Nguồn: Sở Khoa học & Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Khi triển khai chủ trương, Nghị quyết của Đảng, của Nhà nước, các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền đều khẳng định khoa học và công nghệ “là then chốt”, “là động lực to lớn”, “là quốc sách hàng đầu”,... nhưng trên thực tế, ngân sách đầu tư cho khoa học và công nghệ bình quân mới đạt 0,4%, tương đương 1/5 mức chi tối thiểu mà Bộ Chính trị đã cho phép, do vậy, chưa đáp ứng được nhu cầu của hoạt động khoa học và công nghệ mà nền kinh tế - xã hội của tỉnh đặt ra.

Kinh phí thực hiện đề tài, dự án tuân thủ Thông tư liên tịch số 93/2006/BTC-BKH-CN, Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT/BTC-BKH-CN; trong đó hệ thống chứng từ thanh quyết toán quá chi tiết, gây khó khăn không nhỏ cho những người thực hiện. Trên thực tế nghiên cứu đề tài, dự án khoa học và công nghệ, nhiều khoản mục thực hiện chênh xa so với quy định, buộc các nhà khoa học phải “ứng biến”, hợp thức hóa bằng các loại chứng từ “thật”, “giả”,... Điều này các nhà quản lý tài chính có biết,

nghiệm các vấn đề KH-CN phục vụ cho việc xây dựng và vận hành công trình đó; lập quỹ phát triển KH-CN ở các bộ và các tỉnh, thành phố để chi cho việc thực hiện các nhiệm vụ KH-CN do ngành và địa phương đặt ra. Nghị quyết hội nghị Trung ương 2 (khóa VIII) về KH-CN cũng chủ trương dành 2% chi ngân sách Nhà nước cho hoạt động KH-CN.

quản lý học & công nghệ cũng biết..., nhưng tất cả đều “chấp nhận” vì đó là cơ chế, là chính sách!...

Khuôn khổ pháp lý cho thị trường khoa học và công nghệ của tỉnh chưa hình thành; hệ thống chính sách gắn kết các nhà khoa học, công trình khoa học với nhu cầu thực tiễn trong nghiên cứu, ứng dụng, triển khai chưa có. Hệ thống đề tài, dự án chưa mang tính đột phá, chưa tạo được lợi thế so sánh trên thị trường khoa học và công nghệ. Công tác ứng dụng kết quả đề tài, dự án chưa được quan tâm đúng mức; số đề tài, dự án được ứng dụng vào thực tế sản xuất và đời sống có mức độ phổ biến, lan tỏa không cao...

Đội ngũ cán bộ khoa học có tăng nhưng hạn chế về chất lượng và cơ cấu chưa hợp lý. Số cán bộ có trình độ đại học khá nhiều nhưng cơ cấu lại không đều, chủ yếu tập trung vào các ngành dầu khí, y tế, giáo dục, khoa học xã hội và nhân văn... Số cán bộ khoa học trong ngành nông - lâm - ngư chỉ chiếm 4,26%, trong các ngành công nghệ - kỹ thuật chỉ chiếm 25,79%, đã gây khó khăn không nhỏ đến mục tiêu chuyển dịch cơ cấu theo hướng công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp của tỉnh⁴. Cán bộ khoa học - công nghệ có chuyên môn cao, những chuyên gia đầu ngành hầu như rất hiếm.

Cơ sở vật chất kỹ thuật cho nghiên cứu khoa học và công nghệ, ngoại trừ số ít cơ quan trung ương như Viện nghiên cứu và thiết kế dầu khí của Vietsovpetro, Trung tâm nghiên cứu cây ăn quả miền Đông Nam bộ... được trang bị khá tốt; còn lại, nghèo nàn cả về số lượng lẫn chất lượng. Trên địa bàn tỉnh có tới 45% số doanh nghiệp vẫn sử dụng công nghệ cũ kỹ, lạc hậu. Phần lớn các tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh thiếu vốn, thiếu thông tin cập nhật về thị trường khoa học và công nghệ, nên không thể phát huy hết năng lực nội sinh trước nhu cầu hội nhập khu vực và quốc tế.



Hình 2. Nghiệm thu đầu bờ đề tài khoa học “Phục hồi giống lúa truyền thống “Nanh Chồn”
(Nguồn: Sở Khoa học & Công nghệ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

Trong quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội định hướng đến năm 2020 đã được chính phủ phê duyệt, chiến lược phát triển khoa học công nghệ của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về cơ bản là bám theo xu thế vận động phát triển của khoa học công nghệ trên thế giới và của cả nước. Đó là ưu tiên phát triển công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ chế tạo máy, tự động hóa nhằm khai thác kinh tế du lịch, kinh tế biển đảo, kinh tế cảng biển và các loại hình kinh tế công nghiệp, dịch vụ khác, đặc biệt là ngành công nghiệp dầu khí,... Các cấp lãnh đạo tỉnh và nhân dân quyết tâm xây dựng Bà Rịa-Vũng Tàu thành một tỉnh “công nghiệp và cảng biển theo hướng hiện đại vào năm 2015; phát triển kinh tế gắn với yêu cầu phát triển bền vững”.

- Đối với công nghệ thông tin, cuộc cách mạng khoa học công nghệ đang đưa loài người đến với những đột phá to lớn, từ máy vi tính, mạng máy tính bước sang kỷ nguyên định hướng nội dung. Tin học đám mây đang dần ngự trị, trí tuệ nhân tạo có khả năng lưu trữ, chia sẻ, xử lý, sử dụng tài nguyên trí tuệ khổng lồ của nhân loại... Trong khi đó, ở Bà Rịa-Vũng Tàu, phần lớn người dân vẫn “loay hoay” với cách sử dụng máy tính, cách soạn thảo văn bản, cách khai thác thông tin từ hệ thống mạng, cách thức sử dụng các phần mềm tin học,... Sự làm chủ

⁴ Ở các nước công nghiệp, số cán bộ khoa học trong lĩnh vực công nghệ - kỹ thuật chỉ chiếm khoảng 30-40%.

khoa học công nghệ thông tin hầu như vẫn còn là viễn cảnh!

Thực ra, từ cuối hế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI, ở Bà Rịa-Vũng Tàu đã có những công trình nghiên cứu phổ cập kiến thức công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin vào thực tiễn đời sống, sản xuất. Những thành tựu đạt được cũng rất đáng khích lệ, đặc biệt trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các ngành tài chính, ngân hàng, bưu chính - viễn thông, điện lực, y tế, giáo dục, khối đảng, chính quyền,... Tuy nhiên, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin chưa được hoàn thiện, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của số đông cán bộ, công chức và người lao động còn hạn chế, chưa thể thúc đẩy các nguồn lực xã hội tham gia vào hoạt động khoa học và công nghệ.

Trong xu hướng vận động, phát triển của công nghệ thông tin thế kỷ XXI, thiết nghĩ, các đề tài dự án về công nghệ thông tin trước mắt cần phải hướng vào việc phổ cập ứng dụng công nghệ thông tin trên diện rộng. Ứng dụng các phần mềm quản lý hành chính, hoàn thiện mô hình chính phủ điện tử trong hệ thống chính quyền các cấp, quản lý chất lượng dạy và học, chẩn đoán, điều trị bệnh, kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm...; tiến tới tạo ra các phần mềm quản trị, tìm kiếm, nhận dạng tiếng nói, chữ viết, mạch tích hợp, bộ nhớ dung lượng cao... Nghiên cứu chuyển giao những sản phẩm công nghệ thông tin mang thương hiệu Bà Rịa-Vũng Tàu là một trong những mục tiêu mà ngành khoa học và công nghệ tỉnh đang nỗ lực vươn tới.

- Đối với công nghệ sinh học, việc nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học vào thực tiễn đời sống lao động sản xuất trở thành một xu thế của thời đại. Trên thực tế, những thành công về công nghệ gen, công nghệ tế bào gốc, công nghệ vi sinh... đã được ứng dụng có hiệu quả trên các lĩnh vực từ y học, nông - lâm - ngư nghiệp, đến công nghiệp chế biến và bảo vệ môi trường ở Bà Rịa-Vũng Tàu. Các đề tài dự án về công nghệ sinh học đã và đang đặt nền móng cho việc tạo ra nguyên liệu sinh học, đất

hiếm, khoáng sản quý, bảo tồn gen các loài động, thực vật...

Trên cơ sở định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và xu hướng phát triển của khoa học thế giới, các đề tài dự án về công nghệ sinh học đang hướng đến các nội dung:

Triển khai các đề tài dự án tạo ra các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng tốt, phù hợp với điều kiện sinh thái của Bà Rịa-Vũng Tàu. Bảo tồn nguồn gen quý hiếm, bảo vệ đa dạng sinh học; phát triển các vùng sản xuất rau sạch theo tiêu chuẩn VietGap; nghiên cứu sản xuất các loại thức ăn, phân bón, thuốc phòng, chống các loại dịch bệnh nguy hiểm bằng công nghệ sinh học. Áp dụng rộng rãi tiêu chuẩn VietGap trong nuôi trồng, bảo quản, chế biến thủy, hải sản sau thu hoạch; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm đúng tiêu chuẩn quốc tế.

Triển khai các đề tài dự án sản xuất vắc xin, dược phẩm, thực phẩm chức năng... bằng các chế phẩm sinh học phục vụ chẩn đoán, điều trị và chăm sóc sức khỏe cho người dân, đặc biệt chú trọng công nghệ tế bào gốc trong việc điều trị các loại bệnh nguy hiểm.



Hình 3. Dây chuyền chế biến hải sản xuất khẩu tại Công ty Baseafood Vũng Tàu
(Nguồn: Sở Khoa học & Công nghệ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

Triển khai các đề tài dự án xử lý ô nhiễm môi trường; xử lý chất thải rắn bằng công nghệ đốt; công nghệ xử lý xi thép, bụi lò của các nhà máy

thép; xử lý nước thải, khí thải tại các khu cụm công nghiệp; xử lý vệ sinh môi trường tại khu chế biến hải sản, khu giết mổ gia súc, gia cầm bằng các sản phẩm công nghệ sinh học; khuyến khích phát triển công nghệ sản xuất kinh doanh sạch, thân thiện với môi trường, chống hiệu ứng nhà kính...

- Đối với công nghệ chế tạo máy, tự động hóa, bước sang thế kỷ XXI, cơ cấu kinh tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đang chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng công nghiệp - dịch vụ- nông nghiệp.

Trên cơ sở những thành tựu khoa học và công nghệ đã đạt được, các đề tài dự án trên địa bàn tỉnh trước mắt tập trung nghiên cứu, phát triển công nghệ tự động hóa đo lường; tự động hóa các dây chuyền sản xuất; quản lý, điều khiển tự động hệ thống giao thông đường bộ; nghiên cứu ứng dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió; chế tạo hệ thống đèn led nhằm thắp sáng các khu vực công cộng và chế tạo các thiết bị tiết kiệm năng lượng... Tiếp theo, khoa học và công nghệ sẽ tập trung nghiên cứu phát triển hệ thống các ngành công nghiệp phụ trợ phục vụ cho các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là phục vụ ngành công nghiệp dầu khí, ngành công nghiệp chế biến thủy hải sản;... nhằm nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, tham gia tích cực vào thị trường khoa học công nghệ, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh...

Bà Rịa-Vũng Tàu còn là địa bàn tập trung nhiều nhiều cảng biển, cảng biển nước sâu đảm bảo tiêu chuẩn quốc tế, do vậy, ngành công nghiệp sửa chữa, thiết kế, đóng mới tàu biển được đặt ra như một xu hướng phát triển mang tính tất yếu. Hơn nữa, vùng đặc quyền kinh tế dọc theo biển, đảo của Bà Rịa-Vũng Tàu không chỉ có tầm quan trọng mang tính chiến lược về tài nguyên thiên nhiên mà nó còn là một vùng đệm an ninh.

Việc nghiên cứu phát triển ngành công nghiệp tàu biển, không chỉ giải quyết nhu cầu bức xúc hiện nay của các đại lý tàu biển, mà còn giúp ngư dân chuyển đổi tàu gỗ truyền thống thành loại tàu sắt hiện đại, không những góp phần phát triển thế mạnh của một tỉnh biển đảo, mà còn góp phần quan trọng vào việc

bảo vệ chủ quyền dân tộc trên biển Đông. Ngành công nghiệp thiết kế đóng mới tàu biển thật sự trở thành một mảnh đề tài được các nhà khoa học quan tâm nghiên cứu trong tương lai trên vùng đất Bà Rịa-Vũng Tàu!

- Đối với ngành công nghệ vật liệu mới, để thực hiện thành công quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ngành công nghệ vật liệu mới không thể không đề cập tới. Xu hướng phát triển của ngành công nghiệp này là nghiên cứu phát triển các vật liệu chất lượng cao có khả năng sử dụng cho các ngành công nghiệp điện tử, điện quang, cơ khí chế tạo, xây dựng, giao thông, công nghiệp quốc phòng... không gây ô nhiễm môi trường, điển hình như hợp kim, polyme, composit, ceramic, vật liệu nano; vật liệu cấp quang hay các loại vật liệu sinh học...

Bên cạnh việc nghiên cứu phát triển các vật liệu chất lượng cao, việc sử dụng các loại vật liệu truyền thống có sẵn cũng là một hướng lựa chọn của khoa học và công nghệ. Đơn cử như giải pháp kê cứng, kê nêm chặt chống xói lở bờ biển bằng trên toàn tuyến bờ biển của tỉnh; hay sử dụng các nguyên liệu truyền thống để phát triển các làng nghề truyền thống...



Hình 4. Khai hỏa súng Thần công - mở màn ngày Lễ hội du lịch - văn hóa ở Bà Rịa-Vũng Tàu
(Nguồn: *Sở Khoa học & Công nghệ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu*)

Bà Rịa-Vũng Tàu là vùng đất giàu tiềm năng du lịch. Ngoài việc thực hiện các đề tài, dự án khoa

học phòng, chống ao xoáy tại các bãi biển; phủ xanh các bãi cát ven biển; phát triển hệ thống cây xanh đô thị; bảo vệ môi trường sinh thái...; còn phải hướng đến các loại hình du lịch làng nghề, du lịch biển, đảo; tìm hiểu những giá trị di sản văn hóa, lịch sử, lễ hội, tập tục, tập quán, văn hóa tộc người trên địa bàn tỉnh.

Các đề tài, dự án không chỉ phục vụ cho mục đích phát triển du lịch, mà còn là nhiệm vụ không thể thiếu của khoa học trong quá trình xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tìm kiếm, những nét đặc trưng, riêng biệt của vùng đất, con

người Bà Rịa-Vũng Tàu và tạo động lực cho kinh tế - xã hội phát triển bền vững.

Xu hướng vận động phát triển khoa học công nghệ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu trong thời gian tới không chỉ là xu thế phát triển của thời đại trong thời kỳ giao lưu hội nhập quốc tế, mà là chiến lược phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, gắn với những nét đặc trưng, riêng biệt, mang lợi thế cạnh tranh của vùng đất năng động trong vùng kinh tế trọng điểm ở phương nam và cả nước.

Some features on the development trend of science and technology in Ba Ria-Vung Tau province in the 21st century

- **Ho Son Diep**

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

ABSTRACT:

Science and technology have gained important strides and remarkable achievements in Ba Ria-Vung Tau, which has made important contributions to the promotion of the province's strong socio-economic growth and has led Ba Ria-Vung Tau from a poor and backward province to become a bright spot in a dynamic economic region in the South. Apart from those achievements, there also exist many shortcomings, inadequacies, weaknesses in science and technology in Ba Ria-Vung Tau. They are such valuable experiences that the leaders, Party, government and people of Ba Ria-Vung Tau

need to overcome in order to lead the province's science and technology to develop in the right direction of the twenty-first century science and technology. The solutions to scientific and technological development were worked out in the hope that the proper promotion of science and technology's role is the first national policy and the motivation of socio-economic growth so that Ba Ria-Vung Tau itself becomes a bright spot, even brighter, and spreads more powerfully not only in a dynamic economic region in the South but also all over the South and the country.

Keywords: science and technology of Ba Ria-Vung Tau

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Bộ Khoa học và Công nghệ, Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ quốc gia, *Khoa học và công nghệ phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững*, NXB chính trị quốc gia, 2012.

[2]. TS. Phạm Văn Vang, *Đổi mới cơ chế phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước cho hoạt động khoa học xã hội*, NXB Khoa học Xã hội, 2012.

[3]. TS. Nguyễn Chiến Thắng (chủ biên), *Phát triển thị trường khoa học công nghệ Việt Nam hướng tới 2020*, NXB Khoa học Xã hội, 2013.

[4]. TS. Phạm Chí Trung, *Đổi mới cơ chế hoạt động của các tổ chức nghiên cứu và phát triển ở Việt Nam*, NXB Khoa học Xã hội, 2013.

[5]. Ban Khoa học tỉnh BR - VT (1993), *Báo cáo tình hình hoạt động quản lý khoa học công nghệ sau hơn 2 năm thực hiện Nghị quyết 26 của Bộ Chính trị và kế hoạch khoa học công nghệ từ năm 1993 đến 1995* (Số 157/BC.KH, ngày 19/10/1993), Vũng Tàu.

[6]. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy BR - VT (1997), *Công văn về việc triển khai, quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII)* (số 11-CV, 14/3/1997), Vũng Tàu

[7]. Trương Thành Công, *Vài nét về đội ngũ trí thức cán bộ KH-CN tỉnh BR - VT*, Tạp chí Thông tin KH - CN tỉnh BR-VT, số 3/1996.

[8]. Cục Thống kê Đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo (1986), *Niên giám thống kê Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo 1980 - 1985*, Vũng Tàu.

[9]. Cục Thống kê tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (2001), *Bà Rịa - Vũng Tàu, 10 năm xây dựng và phát triển (1991 - 2001)*, Vũng Tàu.

[10]. Cục Thống kê tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (2013), *Niên giám thống kê tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu 2012*, Bà Rịa - Vũng Tàu.

[11]. Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo (1990), *Báo cáo kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng từ năm 1987 - 1990 và dự kiến những nhiệm vụ chủ yếu năm 1991-1995*, 14/8/1990, Vũng Tàu - Côn Đảo.

[12]. Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu (1991), *Báo cáo tình hình về hiện trạng và khả năng phát triển các mặt của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu* (số 04/BC-TV), Vũng Tàu.

[13]. Tỉnh ủy BR - VT (1997), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa II) về phương hướng, nhiệm vụ phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2000* (Số: 09-NQ/TU), Vũng Tàu.

[14]. Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu (2001), *Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ hai về phương hướng, nhiệm vụ năm 2001* (số 01-NQ/TU), Vũng Tàu.

[15]. UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (2012), *Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, ngày 3/1/2012 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012* (số 215/BC-UBND, ngày 10/12/2012), Bà Rịa - Vũng Tàu.

[16]. UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (2013), *Dự thảo Báo cáo thực trạng tình hình phát triển khoa học - công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 1996-2012*, Bà Rịa -Vũng Tàu.